TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-PT
Ngày 22-3-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng-Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 05/TLPT-HS ngày 25-01-2022 đối với bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) do có kháng cáo của bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Thạch B (Tên gọi khác: P); Sinh năm 1994; Nơi sinh: Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Đạo phật; Con ông Thạch C, sinh năm 1974 (S) và bà Sơn Thị U, sinh năm 1968 (S); Anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2004, bị cáo là con thứ 3; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, vào ngày 29-3-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2016/HS-ST, đến ngày 26-12-2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã từ ngày 04-9-2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Bị hại ông Nguyễn Văn H; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 05-4-2020, Thạch B đang ở tại chòi tôm của gia đình thuộc ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì có ông Thạch S đến chơi. Sau đó, Thạch B cùng với Thạch S và Triệu Ngọc H1 là người làm thuê giữ tôm cho Thạch B cùng nhau tổ chức uống rượu tại chòi tôm của B. Trong lúc uống rượu ông S rủ B đi đến ao tôm của người khác để lấy trộm giàn cánh quạt về gắn cho ao tôm của B nhưng B không đồng ý nên ông S đi về. Một lúc sau Thạch B đi ra ao cho tôm ăn thì ông Thạch S đến và nói là ao tôm của B không có quạt bị đục quá và tiếp tục rủ B đi lấy trộm giàn cánh quạt và mô tơ về gắn thì B đồng ý do không có tiền để mua giàn máy quạt cho ao tôm. Tiếp theo B quay về chòi rủ Triệu Ngọc H1 cùng đi lấy trộm giàn cánh quạt và mô tơ thì H1 đồng ý và cùng B đi qua chòi tôm của ông S. Đến khoảng 23 giờ ngày 05-4-2020 ông Thạch S mang theo 03 cây chìa khóa dùng để mở ốc vít rồi cùng với B và H1 lội qua một con sông nhỏ và đi đến ao tôm của ông Nguyễn Văn H ở ấp T, xã T, huyện M để tìm tài sản trộm cắp. Khi phát hiện thấy các giàn máy mô tơ, giảm tốc và giàn cánh quạt đang gắn ở ao tôm của ông H, không có người trông coi thì Thạch S dùng chìa khóa vặn mở ốc các mô tơ và hộp giảm tốc còn Thạch B và H1 lội xuống ao tôm để tháo giàn cánh quạt. Sau khi tháo được giàn cánh quạt xong thì ông S đưa chìa khóa kêu Thạch B tiếp tháo các mô tơ và hộp giảm tốc khác còn ông S và H1 cùng nhau khiêng những mô tơ và hộp giảm tốc đã tháo được đem về chòi của ông S cất giấu. Khiêng được 03 chuyến thì đem về chòi của Thạch S được tổng cộng là 04 mô tơ và 02 hộp giảm tốc, còn lại 01 cái mô tơ và 02 hộp giảm tốc sau khi tháo xong thì do không mang nổi nữa nên đã bỏ lại gần ao tôm của ông H rồi S và H1 đi về chòi của mình ngủ. Riêng B sau khi tháo các mô tơ và hộp giảm tốc xong thì một mình khiêng giàn cánh quạt đem về bỏ xuống ao tôm ở sau chòi ông S để cất giấu rồi về chòi ngủ. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 06-4-2020 do lo sợ bị phát hiện nên ông S bỏ 04 cái mô tơ và 01 hộp giảm tốc đã lấy xuống dưới ao phía trước và bên hông chòi tôm của mình, còn lại 01 hộp giảm tốc thì để ở trong chòi và dùng thùng xốp đậy lên để cất giấu. Đến sáng ngày 06-4-2020 ông Nguyễn Văn H ra chòi tôm phát hiện bị mất tài sản nên đi tìm thì thấy giàn cánh quạt của mình ở dưới ao tôm của ông Thạch S nên trình báo Công an. Quá trình làm việc Thạch S và Triệu Ngọc H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên nên Cơ quan điều tra đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thạch S, Triệu Ngọc H1 và Thạch B để xử lý theo quy định. Đến ngày 11-11-2020 Tòa án nhân dân huyện M đã xét xử xong vụ án, tuyên phạt Thạch S 06 tháng tù và Triệu Ngọc H1 01 năm 03 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Riêng đối với Thạch B sau khi biết hành vi phạm tội bị phát hiện đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra tiến hành tách vụ án ra Lệnh truy nã đối với Thạch B. Đến ngày 04-9-2021 thì B bị bắt khi đang làm thuê tự do tại xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Sau khi bị bắt bị can Thạch B đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng với Thạch S và Triệu Ngọc H1.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 14-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện M, kết luận các tài sản bị trộm cắp tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị như sau: 03 hộp giảm tốc trị giá là 1.200.000 đồng, 04 mô tơ điện loại 1 pha trị giá là 4.000.000 đồng, 01 mô tơ điện loại 2 pha trị giá là 1.200.000 đồng, 01 giàn cánh quạt bằng ống tuýp sắt dài 06 mét có gắn 08 cánh quạt bằng nhựa màu xanh trị giá là 210.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản trên qua định giá có giá trị là 6.610.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 17-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện M, kết luận như sau: 01 hộp giảm tốc nhãn hiệu Disoco GT10, công suất truyền 7,5kW (10HP) tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt qua định giá là 7.010.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 21-12-2021 của Tòa án nhân huyện M, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Thạch B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04-9-2021.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 04-01-2022, bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) lập ngày 04-01-2022 và được Nhà tạm giữ Công an huyện M xác nhận vào ngày 04-01-2022 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Bảo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Thạch B như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thạch B khai nhận, vào khoảng 23 giờ ngày 05-4-2020 sau khi được Thạch S rủ đi tìm trộm các tài sản trên ở các ao tôm gần đó thì bị cáo thống nhất và rủ thêm Triệu Ngọc H1 cùng đi. Cả ba sau khi đến khu vực ao nuôi tôm của ông Nguyễn Văn H ở ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện thấy có các dàn máy mô tơ, giảm tốc và cánh quạt lắp tại đây không có người trông coi nên dùng dụng cụ là chìa khóa mang theo sẵn tháo lấy trộm được 05 mô tơ, 04 hộp giảm tốc và 01 dàn cánh quạt loại có 08 cánh. Lấy trộm xong, cả ba cùng nhau khiêng 03 chuyến được 04 mô tơ, 02 hộp giảm tốc và 01 dàn cánh quạt về đến khu vực chòi tôm của Thạch S ở ấp B, xã T, huyện M để cất giấu, còn lại 01 mô tơ và 02 hộp giảm tốc do mệt nên cả ba bỏ lại gần nơi lấy trộm rồi về chòi ngủ cho đến sáng ngày 06-4-2020 thì bị phát hiện. Tổng giá trị các tài sản mà bị cáo lấy trộm cùng những người khác như trên qua định giá có giá trị là 7.010.000 đồng. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét xử và kết luận bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Thạch B về việc xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy rằng: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Khmer) và không biết chữ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét việc Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Trong vụ án này, mặc dù tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, tuy nhiên bị cáo có 01 tiền án là vào ngày 29-3-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 22/2016/HS-ST, đến ngày 26-12-2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điều này thể hiện bị cáo chưa có sự ăn năn hối cải. Do vậy, căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng mà cũng không nhẹ. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp biên nhận của bà Hứa Kim N là vợ của bị cáo Thạch B đã giao trả số tiền 3.000.000đ cho ông Thạch S như bản án sơ thẩm đã tuyên. Xét thấy, Thạch S là đồng phạm với bị cáo Thạch B trong vụ trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn H, do bị cáo Bảo bỏ trốn nên vụ án trộm cắp tài sản nêu trên đã xử lý hình sự đối với Thạch S, Triệu Ngọc H1 trước và tách vụ án hình sự đối với Thạch B, số tiền 3.000.000đ này là số tiền Thạch S đã bỏ ra bồi thường trước cho

bị hại Nguyễn Văn H nên bị cáo B thỏa thuận hoàn trả cho Thạch S, đây không phải là tiền bị cáo bồi thường cho bị hại mà là nghĩa vụ bị cáo phải thực hiện với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không phải là tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới hoặc tình tiết giảm nhẹ nào cấp sơ thẩm áp dụng chưa chính xác. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo được không chấp nhận nên bị cáo Bảo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-9-2021.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thạch B (Tên gọi khác: P) phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện M (02);
- VKSND huyện M (01);
- CQĐT - Công an huyện M (01);
- CQTHAHS-Công an huyện M (01);
- Chi cục THADS huyện M (01);
- Bị cáo (01).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04)*;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Tăng Thị Thúy Nga